

Số: **36 /2024/QĐ-TA**

S, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị H**ạnh

2. Thư ký phiên họp: Ông **Lã Phú Huy**

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 33/2024/QĐ-TA ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Lô Văn T**; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/10/2001

CCCD số: 040201020590 do **Cục C** về TTXH cấp ngày 17/122/2021

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Trình độ văn hoá: 8/12

Nguyên quán: Lục Dạ, **C**, Nghệ An.

HKTT: Bản Xăng, **xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An**

Nghề nghiệp: lao động phổ thông

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Năm 2020, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị **Công an xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An** lập hồ sơ xử phạt hành chính.

Ngày 26/6/2024, phòng PC04 – **Công an thành phố Đ** tiến hành thử test ma túy đối với **Lô Văn T** cho kết quả dương tính với chất ma túy, đồng thời không đồng ý việc cai nghiện ma túy tự nguyện và thường xuyên vắng mặt tại địa phương không rõ nơi cư trú tại thành phố Đà Nẵng. **Công an phường A** lập hồ sơ đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc.

Con ông: **Lô Văn X** (chết) và bà **Lê Thị T1** (sinh năm: 1982)

Ông **Lô Văn T** có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S, Tp Đà Nẵng**. Người đại diện theo pháp luật ông **Ngô Xuân H1** - Chức vụ: Trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội **quận S, Tp Đà Nẵng**. Ông **Ngô Xuân H1** ủy quyền cho ông **Ngô Phú V** - Chức vụ: Phó trưởng phòng LĐ thương binh và xã hội **quận S, Tp Đà Nẵng** theo giấy ủy quyền ngày 23/7/2024. Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng: bà **Trần**

Thị Hương Thu - Chức vụ: Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Quá trình vi phạm pháp luật của ông **Lô Văn T** như sau: Khoảng 21 giờ 30 ngày 26/6/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tổng hợp về ma túy **Công an thành phố Đ** phối hợp với **Công an phường A** đang làm việc nhiệm vụ trên tuyến **đường N, thành phố Đà Nẵng** thì phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, gắn biển số 37M1- 062.64 dừng đèn đỏ tại ngã tư **N - V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng** có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, đối tượng điều khiển khai tên **Lô Văn T**, đối tượng ngồi sau khai tên **Nguyễn Võ L**, cả 02 đối tượng **T** và **L** có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy nên tiến hành đưa 02 đối tượng trên cùng một phương tiện về trụ sở **Công an phường A** để làm việc. Qua thử test ma túy ông **Lô Văn T**, kết quả dương tính với ma túy đá.

Ngày 27/6/2024, **UBND phường A, quận S, Đà Nẵng** lập biên bản vi phạm về cai nghiện tự nguyện với lý do **Lô Văn T** không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện khi không có nơi cư trú ổn định. Ngày 27/6/2024, Chủ tịch **UBND phường A, quận S, Đà Nẵng** ra Quyết định số 890/QĐ- UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay **Lô Văn T** đang được quản lý tại cơ sở này.

Ý kiến của đại diện **phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận S**: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại **Cơ sở xã hội B** đối với ông **Lô Văn T** với thời gian từ 12 đến 15 tháng kể từ ngày 27/6/2024.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà: Tại phiên họp Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đúng thành phần; đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người tham gia phiên họp theo quy định tại các Điều 11, Điều 17, Điều 18, Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lô Văn T** phù hợp quy định tại Điều 32, Điều 40 Luật phòng chống ma túy. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lô Văn T**. Về thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 đến 15 tháng kể từ ngày 27/6/2024.

Người bị đề nghị ông **Lô Văn T** có ý kiến: Ông nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ông rất ân hận về lỗi lầm của mình và mong muốn được áp dụng cai nghiện với thời gian ngắn nhất để sớm về với gia đình.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp

xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà có đủ căn cứ để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lô Văn T** được lập đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103 và 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 26/6/2024, **Công an phường A** thử test ma túy ông **Lô Văn T**, kết quả dương tính với ma túy đá. **UBND phường A** lập biên bản vi phạm ngày 27/6/2024 về việc cai nghiện tự nguyện nhưng ông **Lô Văn T** không thực hiện cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Ngày 27/6/2024, Chủ tịch **UBND phường A, quận S, Đà Nẵng** ra Quyết định số 890/QĐ- UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông **Lô Văn T** không những vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn **quận S** nói riêng. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lô Văn T** theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 là phù hợp.

Trong quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp, ông **Lô Văn T** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính đã được xem xét khi quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lô Văn T**. Xét thấy cần cách ly ông **Lô Văn T** khỏi môi trường gia đình và cộng đồng được chuyển đến cơ sở cai nghiện một thời gian để được điều trị cắt cơn, phục hồi sức khỏe, lao động trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách, dạy nghề. Do vậy, chấp nhận đề nghị của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận S** và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lô Văn T**.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lô Văn T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày 27/6/2024. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở xã hội **B thành phố Đà Nẵng**.

3. Ông **Lô Văn T** có quyền khiếu nại, **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an Quận S**, Tp Đà Nẵng; **Phòng Lao động thương binh và xã hội quận S**, Tp Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Ông Lô Văn T;
- UBND phường A;
- Trưởng Công an quận S;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH Q.S;
- VKSND Q.S
- Cơ sở xã hội Bàu Bàng Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh